

سورة التوبة

عدد
الجزء
١٩

بَرَاءَةٌ مِّنَ اللَّهِ وَرَسُولِهِ إِلَى الَّذِينَ عَاهَدْتُمْ مِّنَ الْمُشْرِكِينَ ١
 فَسِيِّحُوهُ فِي الْأَرْضِ أَرْبَعَةَ أَشْهُرٍ وَاعْلَمُوا أَنَّكُمْ غَيْرُ مُعْجِزِي
 اللَّهِ وَأَنَّ اللَّهَ مُحْزِي الْكَافِرِينَ ٢ وَإِذَا نَّمِنَ مِنَ اللَّهِ وَرَسُولِهِ
 إِلَى النَّاسِ يَوْمَ الْحِجَّةِ الْأَكْبَرِ إِنَّ اللَّهَ بَرِيءٌ مِّنَ الْمُشْرِكِينَ
 وَرَسُولُهُ وَفِي إِنْ تُبْتُمْ فَهُوَ خَيْرٌ لَّكُمْ وَإِنْ تَوَلَّتُمْ فَاعْلَمُوا
 أَنَّكُمْ غَيْرُ مُعْجِزِي اللَّهِ وَبَشِّرِ الَّذِينَ كَفَرُوا بِعِذَابٍ أَلِيمٍ
 إِلَّا الَّذِينَ عَاهَدْتُمْ مِّنَ الْمُشْرِكِينَ ثُمَّ لَمْ يَنْقُصُوكُمْ شَيْئًا
 وَلَمْ يُظْهِرُوا عَلَيْكُمْ أَحَدًا فَاتَّمُوا إِلَيْهِمْ عَهْدَهُمْ إِلَى مُدَّتِهِمْ
 إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ الْمُتَّقِينَ ٤ فَإِذَا أَنْسَلْخَ الْأَشْهُرُ الْحُرُومُ
 فَاقْتُلُوا الْمُشْرِكِينَ حَيْثُ وَجَدْتُمُوهُمْ وَخُذُوهُمْ وَاحْصُرُوهُمْ
 وَاقْعُدُوهُمْ كُلَّ مَرْصَدٍ فَإِنْ تَابُوا وَأَقَامُوا الصَّلَاةَ وَأَتَوْا
 الْزَّكُوةَ فَخَلُوْا سَيِّلَهُمْ إِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ ٥ وَإِنْ أَحَدٌ
 مِّنَ الْمُشْرِكِينَ أَسْتَجَارَكَ فَاجْرُهُ حَتَّى يَسْمَعَ كَلَمَ
 اللَّهِ ثُمَّ أَبْلِغْهُ مَا مَأْمَنَهُ وَذَلِكَ بِأَنَّهُمْ قَوْمٌ لَا يَعْلَمُونَ ٦



AT-TAUBAH (Hồi Cải)

- 1.- Allah và Sứ giả của Ngài tuyên bố hủy bỏ thỏa hiệp¹ mà các người đã ký kết với những người thờ thần tượng.
- 2.- Do đó, trong thời hạn bốn tháng², các người được tự do đi lại trong xứ nhưng nên biết rằng các người không thể trốn thoát khỏi Allah (qua mưu định gian dối của các người); và nên biết rằng Allah sẽ hạ nhục những kẻ phủ nhận Ngài.
- 3.- Và một bản Tuyên cáo³ từ Allah và Sứ giả của Ngài đã thông báo cho dân chúng tập trung vào ngày đại lễ *Hajj* biết Allah và Sứ giả của Ngài hết can hệ với những người thờ đa thần. Bởi thế, nếu các người (hồi những người thờ đa thần!) hối cải thì điều đó tốt nhất cho các người. Và nếu các người từ chối thì nên biết các người không thể trốn thoát khỏi (bàn tay) của Allah. Và hãy báo cho những kẻ phủ nhận Allah về một sự trường phạt đau đớn.
- 4.- Ngoại trừ những người dân đa thần nào mà các người đã ký một thỏa hiệp với họ, rồi sau đó đã không lừa gạt các người về bất cứ điều gì, cũng không tiếp tay cho một ai để chống lại các người; bởi thế, hãy thi hành hiệp ước với họ cho đến khi chấm dứt thời hạn của họ. Bởi vì Allah yêu thương những người ngay chính sợ Allah.
- 5.- Do đó, khi những tháng cấm đã chấm dứt, hãy đánh và giết những kẻ thờ đa thần ở nơi nào các người tìm thấy chúng; và bắt chúng và vây chúng và mai phục đánh chúng; nhưng nếu chúng hối cải và dâng lễ '*Salāh*' và đóng '*Zakāh*' thì hãy mở đường cho chúng (đi). Bởi vì Allah hằng Tha thứ, rất mực Khoan dung.
- 6.- Và nếu có một người dân đa thần nào đến xin Người chở tị nạn thì hãy che chở giúp y mãi cho đến khi y thầm nhuần lời răn của Allah rồi hộ tống y đến một nơi an toàn. Sở dĩ như thế là vì họ là một đám người không biết gì cả.

¹ Danh từ *barā'a* có nghĩa không còn bị ràng buộc nữa, vô can, không dính líu v.v... Đây là chính sách của chính quyền Islam đã được công bố vào tháng *Shauwāl* năm thứ 9 Hijri của lịch Islam đối với những người thờ đa thần đã vi phạm các thỏa hiệp ký kết với người Muslim.

² Bốn tháng kể từ tháng *Shauwāl*, *Dhul-qa'dah*, *Dhul-Hijjah* và *Muharram*.

³ Bản tuyên cáo mà nội dung gồm từ câu 1-29 của chương này đã do 'Ali b. Abū Tālib đọc nhân cuộc lễ *Hajj* tháng *Dhul Hijjah* năm thứ 9 Hijr.

كَيْفَ يَكُونُ لِلْمُشْرِكِينَ عَهْدٌ عِنْدَ اللَّهِ وَعِنْدَ رَسُولِهِ
 إِلَّا الَّذِينَ عَاهَدْتُمْ عِنْدَ الْمَسْجِدِ الْحَرَامِ فَمَا أَسْتَقْلَمُوا
 لَكُمْ فَاسْتَقِيمُوا إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ الْمُتَقِينَ ٧
 كَيْفَ وَإِنْ يَظْهَرُ وَأَعْلَمُ كُمْ لَا يَرْقُبُوا فِي كُمِ الْأَوَّلَ
 ذِمَّةً يُرْضُونَ كُم بِأَفْوَاهِهِمْ وَتَابَى قُلُوبُهُمْ وَأَكَثَرُهُمْ
 فَسِقُونَ ٨ أَشْرَرُ وَأَبْيَاتٍ اللَّهُ ثَمَنًا قَلِيلًا فَصَدُّوا عَنْ
 سَبِيلِهِ إِنَّهُمْ سَاءَ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ٩ لَا يَرْقُبُونَ
 فِي مُؤْمِنٍ إِلَّا وَلَذِمَّةً وَأَوْلَئِكَ هُمُ الْمُعْتَدُونَ ١٠ فَإِنْ
 تَابُوا وَأَقَامُوا الصَّلَاةَ وَأَتَوْا الزَّكُوَةَ فَإِخْرَاجُ كُمِّ فِي
 الْدِينِ وَنُفْصِلُ الْآيَاتِ لِقَوْمٍ يَعْلَمُونَ ١١ وَإِنْ
 نَكَثُوا أَيْمَانَهُمْ مِنْ بَعْدِ عَهْدِهِمْ وَطَعَنُوا فِي دِينِكُمْ
 فَقَاتِلُوا أَيْمَمَةَ الْكُفَّارِ إِنَّهُمْ لَا يَأْمَنُ لَهُمْ لَعْلَهُمْ
 يَنْتَهُونَ ١٢ أَلَا تُقْتَلُونَ قَوْمًا نَكَثُوا أَيْمَانَهُمْ
 وَهُمُوا بِإِخْرَاجِ الرَّسُولِ وَهُمْ بَدَءُوكُمْ أَوَّلَ مَرَّةٍ
 أَتَخْشَوْهُمْ فَاللَّهُ أَحَقُّ أَنْ تَخْشُوهُ إِنْ كُنْتُمْ مُؤْمِنِينَ ١٣

7.- Làm sao Allah và Sứ giả của Ngài có thể thỏa hiệp với những người dân đa thần được, ngoại trừ những ai mà các ngươi đã ký một thỏa hiệp tại (*Hudaibiyah*) gần Thánh đường Linh thiêng (tại Makkah)? Chừng nào chúng ngay thẳng với các ngươi thì hãy ngay thẳng lại với chúng bởi vì Allah yêu thương những người ngay chính sự Ngài.

8.- Làm sao được? Bởi vì nếu chúng nắm ưu thế trên các ngươi, thì chúng sẽ không tôn trọng nơi các ngươi mối quan hệ thân thuộc lẫn thỏa hiệp đã ký kết. Miệng của chúng nói ra lời ngọt ngào để làm vừa lòng các ngươi nhưng lòng dạ của chúng lại không muốn. Và đa số bọn chúng là những kẻ dậy loạn và bất tuân.

9.- Chúng đã bán rẽ các Lời mặc khải của Allah cho nên chúng đã cản (nhiều người) xa khỏi con đường của Ngài. Thật tồi tệ thay điều chúng đã từng làm.

10.- Chúng không tôn trọng nơi một người có đức tin mối quan hệ thân thuộc lẫn hiệp ước đã ký kết. Chính chúng mới là những kẻ vi phạm các ràng buộc.

11.- Nhưng nếu chúng hối cải và năng dâng lễ '*Salāh*' và đóng '*Zakāh*' thì chúng là anh em với các ngươi trong đạo. Và TA (Allah) đã giải thích các Lời mặc khải cho một đám người có hiểu biết.

12.- Và nếu chúng vi phạm lời thề sau khi chúng giao ước và thỏa mạ tôn giáo của các ngươi thì hãy đánh các lãnh tụ phản trắc đó bởi vì lời thề của chúng chẳng có giá trị gì đối với chúng cả. (Làm thế) may ra chúng mới chịu ngưng (quấy nhiễu).

13.- Phải chăng các ngươi không muốn đánh một đám người đã từng nuốt lời thề, đã âm mưu trực xuất Sứ giả (của Allah) và đã khởi sự tấn công các ngươi trước? Các ngươi sợ chúng hay sao? Không, Allah mới đáng cho các ngươi phải sợ nếu các ngươi thực sự có đức tin.

قَاتِلُوهُمْ يُعَذِّبُهُمُ اللَّهُ يَأْيُدِيهِمْ وَيُخْزِهِمْ وَيَنْصُرُهُمْ
 عَلَيْهِمْ وَيَشْفِعُ صُدُورَ قَوْمٍ مُؤْمِنِينَ ١٤ وَيُذْهِبُ غَيْظَ
 قُلُوبِهِمْ وَيَتُوبُ اللَّهُ عَلَى مَن يَشَاءُ وَاللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ
 أَمْ حَسِبُتُمْ أَن تُتَرَكُوا وَلَمَّا يَعْلَمُ اللَّهُ الَّذِينَ جَهَدُوا مِنْكُمْ
 وَلَمْ يَتَخِذُوا مِنْ دُونِ اللَّهِ وَلَا رَسُولِهِ وَلَا الْمُؤْمِنِينَ وَلِيَجِدَ
 وَاللَّهُ خَيْرٌ بِمَا تَعْمَلُونَ ١٥ مَا كَانَ لِلْمُسْرِكِينَ أَن يَعْمُرُوا مَسَاجِدَ
 اللَّهِ شَهِيدٍ إِنَّ اللَّهَ أَنفُسِهِمْ بِالْكُفْرِ أَوْ لَيْكَ حَبَطَتْ
 أَعْمَالُهُمْ وَفِي الْأَنَارِ هُمْ خَالِدُونَ ١٦ إِنَّمَا يَعْمُرُ مَسَاجِدَ
 اللَّهِ مَنْ أَمَنَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَأَقَامَ الصَّلَاةَ وَإِنَّ
 الْزَكَوَةَ وَلَمْ يَخْشَ إِلَّا اللَّهُ فَعَسَى أَوْ لَيْكَ أَن يَكُونُوا مِنَ
 الْمُهَتَّدِينَ ١٧ * أَجَعَلْتُمْ سَقَایَةَ الْحَاجَّ وَعِمَارَةَ الْمَسْجِدِ
 الْحَرَامَ كَمَنْ أَمَنَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَجَهَدَ فِي سَبِيلِ
 اللَّهِ لَا يَسْتَوْنَ عِنْدَ اللَّهِ وَاللَّهُ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ الظَّالِمِينَ
 الَّذِينَ أَمْنُوا وَهَا جَرُوا وَجَهَدُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ بِأَمْوَالِهِمْ
 وَأَنفُسِهِمْ أَعْظَمُ دَرَجَةً عِنْدَ اللَّهِ وَأَوْلَيْكَ هُمُ الْفَابِرُونَ ١٩



14.- Hãy đánh chúng! Allah sẽ trừng phạt chúng với bàn tay của các ngươi, và sẽ hạ nhục chúng và sẽ giúp các ngươi đánh thắng chúng và chữa lành lồng ngực của một đám người có đức tin.

15.- Và Ngài (Allah) sẽ xóa đi cơn giận trong lòng của họ và Allah quay lại (khoan dung) cho người nào Ngài muốn bởi vì Allah Toàn Tri, Rất mực Sáng suốt.

16.- Phải chăng các ngươi nghĩ rằng các ngươi sẽ được yên thân trong lúc Allah chưa (thử thách để) biết ai là người sẽ tận lực chiến đấu (cho Chính nghĩa của Ngài) và sẽ không nhận ai ngoài Allah và Sứ giả của Ngài và những người có đức tin làm các vị bảo hộ của họ hay sao? Bởi vì Allah hằng Quen thuộc với những điều các ngươi làm.

17.- Những người dân đà thần không xứng đáng làm công việc bảo quản các Thánh đường của Allah bởi vì chúng tự xác nhận mình không có đức tin. Đó là những kẻ mà việc làm sẽ không có kết quả và chúng sẽ vào ở muôn đời trong Lửa (của Hỏa ngục).

18.- Chỉ ai tin nơi Allah và Ngày (Phán xử) Cuối cùng và nỗ lực dâng lễ '*Salāh*' và đóng '*Zakāh*' và không sợ ai mà chỉ sợ riêng Allah thôi mới là những người chăm sóc và bảo quản các Thánh đường của Allah. May ra họ là những người sẽ được hưởng dẫn.

19.- Phải chăng các ngươi cho rằng việc cung cấp nước uống cho những người đến làm *Hajj* và việc trông coi bảo quản Thánh đường Linh thiêng (tại Makkah) bằng với một người có đức tin nơi Allah và Ngày (Phán xử) Cuối cùng và chiến đấu anh dũng cho Chính-nghĩa của Allah hay sao? Đối với Allah, họ không ngang bằng nhau. Và Allah không hướng dẫn đám người làm điều sai quấy.

20.- Đối với Allah, những ai có đức tin và đã di cư (đi tị nạn) và đã tận lực chiến đấu cho Chính-nghĩa của Allah, vừa hy sinh cả tài sản lẫn sinh mạng của họ, sẽ có cấp bậc cao. Và họ là những người sẽ thành đạt.

يُبَشِّرُهُمْ رَبُّهُمْ بِرَحْمَةٍ مِّنْهُ وَرِضْوَانٍ وَجَنَّاتٍ لَّهُمْ فِيهَا
 نَعِيمٌ مُّقِيمٌ ۝ خَلِيلِينَ فِيهَا أَبَدًا إِنَّ اللَّهَ عِنْدَهُ أَجْرٌ
 عَظِيمٌ ۝ يَأْتِيهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا تَخْذُلْهُمْ أَبَاءَكُمْ
 وَإِخْوَانَكُمْ أُولَيَاءَ إِنَّ أَسْتَحْبُو أَلَّا كُفَّرُ عَلَى الْإِيمَانِ
 وَمَنْ يَتَوَلَّهُمْ مِّنْكُمْ فَأُولَئِكَ هُمُ الظَّالِمُونَ ۝ قُلْ إِنَّ
 كَانَ ءَابَاؤكُمْ وَأَبْنَاؤكُمْ وَإِخْوَانُكُمْ وَأَزْوَاجُكُمْ
 وَعَشِيرَتُكُمْ وَأَمْوَالُ أَقْتَرْفُوهَا وَتِجَارَةٌ تَخْشُونَ
 كَسَادَهَا وَمَسِكُنٌ تَرْضَوْنَهَا أَحَبَّ إِلَيْكُمْ مِّنَ اللَّهِ
 وَرَسُولِهِ وَجِهَادٍ فِي سَبِيلِهِ فَتَرْبَصُوا حَتَّىٰ يَأْتِيَ اللَّهُ
 بِإِمْرِهِ ۝ وَاللَّهُ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ الْفَاسِقِينَ ۝ لَقَدْ نَصَرَكُمُ
 اللَّهُ فِي مَوَاطِنَ كَثِيرَةٍ وَيَوْمَ حُنَيْنٍ إِذَا عَجَبْتُمْ
 كَثُرَتُكُمْ فَلَمْ تُغْنِ عَنْكُمْ شَيْئًا وَضَاقَتْ عَلَيْكُمْ
 الْأَرْضُ بِمَا رَحِبَتْ ثُمَّ وَلَيْتُمْ مُّدِيرِينَ ۝ ثُمَّ أَنْزَلَ اللَّهُ
 سَكِينَتَهُ وَعَلَى رَسُولِهِ وَعَلَى الْمُؤْمِنِينَ وَأَنْزَلَ جُنُودًا
 لَمْ تَرَوْهَا وَعَذَابَ الَّذِينَ كَفَرُوا وَذَلِكَ جَزَاءُ الْكُفَّارِينَ ۝

21.- *Rabb* (Allah) của họ sẽ báo cho họ tin vui về sự Khoan-dung và sự Hài-lòng của Ngài và về các Ngôi-vườn (Thiên đàng) dành ân thưởng họ; trong đó họ sẽ hưởng niềm hạnh phúc vĩnh cửu.

22.- Họ sẽ ở trong đó đời đời. Quả thật, Allah có một phần thưởng to lớn nơi Ngài.

23.- Hỡi những ai có niềm tin! Nếu cha mẹ và anh em của các ngươi yêu sự không tin hơn đức tin (nơi Allah) thì chớ nhận họ làm người bảo hộ của các ngươi. Và ai trong các ngươi quay về kết thân với họ thì là những kẻ làm điều sai trái.

24.- Hãy bảo họ: “Nếu cha mẹ, con cái, anh em, các bà vợ, dòng họ của các ngươi và tài sản mà các ngươi tậu được, và việc mua bán mà các ngươi sợ thất bại hoặc biệt thự xinh đẹp mà các ngươi thích thú (tất cả các thứ đó) quý giá đối với các ngươi hơn Allah và Sứ giả của Ngài và hơn việc chiến đấu cho Chính-nghĩa của Ngài thì hãy đợi cho đến khi Allah sẽ ban hành quyết định của Ngài xuống bởi vì Allah không hướng dẫn dắt một đám người dậy loạn và bất tuân”

25.- Chắc chắn Allah đã trợ giúp các ngươi tại nhiều chiến trường và vào ngày các ngươi chạm địch tại *Hunayn*¹. Nay, quân số đông đảo của các ngươi làm cho các ngươi tự mãn nhưng chúng chẳng giúp ích gì được cho các ngươi. (Lúc đó) đất đai tuy rộng thênh thang bỗng nhiên trở nên chật hẹp đối với các ngươi rồi các ngươi buộc phải đánh tháo lui.

26.- Rồi Allah ban sự trầm tĩnh xuống cho Sứ giả của Ngài và cho các tín đồ và gởi các viện binh (Thiên thần) mà các ngươi không nhìn thấy được (đến trợ lực các ngươi), và Ngài trừng phạt những kẻ không có đức tin. Và đó là phần phạt của những kẻ phủ nhận Allah.

¹ Hunayn nằm trên con đường từ Makkah đi Tā-if cách xa Makkah khoảng 14 dặm Anh về phía Đông.

ثُمَّ يَتُوبُ اللَّهُ مِنْ بَعْدِ ذَلِكَ عَلَىٰ مَنْ يَشَاءُ وَاللَّهُ
 غَفُورٌ رَّحِيمٌ ٢٧ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا إِنَّمَا الْمُشْرِكُونَ
 نَجَسٌ فَلَا يَقْرَبُوا الْمَسْجِدَ الْحَرَامَ بَعْدَ عَامِهِمْ هَذَا
 وَإِنْ خِفْتُمْ عَيْلَةً فَسَوْفَ يُغْنِيَكُمُ اللَّهُ مِنْ فَضْلِهِ
 إِنْ شَاءَ إِنَّ اللَّهَ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ٢٨ قَاتَلُوا الَّذِينَ
 لَا يُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ وَلَا بِالْيَوْمِ الْآخِرِ وَلَا يُحِرِّمُونَ
 مَا حَرَّمَ اللَّهُ وَرَسُولُهُ وَلَا يَدِينُونَ دِينَ الْحَقِّ مِنَ
 الَّذِينَ أُوتُوا الْكِتَابَ حَتَّىٰ يُعْطُوْا الْجِزْيَةَ عَنِ يَدِ
 وَهُمْ صَلِفُوْرُونَ ٢٩ وَقَالَتِ الْيَهُودُ عُزِيرٌ ابْنُ اللَّهِ
 وَقَالَتِ النَّصَارَى الْمَسِيحُ ابْنُ اللَّهِ ذَلِكَ قَوْلُهُمْ
 يَا أَفْوَاهُهُمْ يُضَاهِهُونَ قَوْلَ الَّذِينَ كَفَرُوا مِنْ قَبْلِ
 قَاتَلَهُمُ اللَّهُ أَنَّ يُؤْفَكُوْنَ ٣٠ أَتَخَذُوا أَحْبَارَهُمْ
 وَرُهْبَانَهُمْ أَرْبَابًا مِنْ دُونِ اللَّهِ وَالْمَسِيحِ ابْنِ
 مَرِيمَ وَمَا أَمْرُوا إِلَّا لِيَعْبُدُوْا إِلَهًا وَاحِدًا
 لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ سُبْحَانُهُ وَعَمَّا يُشَرِّكُوْنَ ٣١

27.- Rồi sau sự việc (đáng tiếc) đó Allah quay lại tha thứ cho người nào Ngài muốn bởi vì Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

28.- Hỡi những ai có niềm tin! Quả thật, những người dân đà thần không được trong sạch. Bởi thế, sau năm (tế lê) này của chúng, chớ để cho chúng đến gần Thánh đường Linh thiêng (tại Makkah). Nếu các người sợ nghèo thì Allah sẽ làm cho các người giàu có từ nguồn thiên lộc của Ngài, nếu Ngài muốn; bởi vì Allah Biết hết, Thông suốt (hết mọi việc).

29.- Hãy đánh những ai không tin tưởng nơi Allah và Ngày (Phán xứ) Cuối cùng, và không tôn trọng các giới cấm mà Allah và Sứ giả của Ngài đã cấm cũng không chấp nhận tôn giáo của sự Thật trong số những ai đã được ban cho Kinh sách cho đến khi nào chúng chịu thần phục và tự tay chịu trả thuế 'Jizyah'¹.

30.- Những người Do thái gọi 'Uzayr' (Ezra) là con trai của Allah và các tín đồ Thiên Chúa giáo gọi *Masīh* ('Isa) là con trai của Allah. Đó là lời nói phát ra từ cửa miệng của họ, bắt chước lời nói của những kẻ đã không có đức tin trước đây. Allah nguyền rủa họ. Sao mà họ lầm lạc đến thế!

31.- Họ đã nhận thầy-tu Do thái (*Ahbār*) và thầy-tu Công giáo (*Ruhbān*) làm chúa của họ thay vì Allah và (nhận cả) *Masīh* ('Isa), con trai của *Maryam*, (làm Chúa của họ nữa) trong lúc họ nhận lệnh chỉ được thờ phụng một Thượng Đế Duy nhất. Không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ Ngài (Allah) (là Thượng Đế). Ngài quang vinh và trong sạch, về những điều (kẻ) mà họ đã tổ hợp với Ngài.

¹ Jizyah là một loại thuế thân đánh trên các công dân không phải là Mulim tức người Do-thái và tín đồ Thiên Chúa giáo sống dưới chính quyền Islam.

يُرِيدُونَ أَن يُطْفِئُوا نُورَ اللَّهِ بِأَفْوَاهِهِمْ وَيَأْبَى اللَّهُ إِلَّا أَن
 يُتِمَّ نُورَهُ وَلَوْكَرَةُ الْكَافِرُونَ ٢٢ هُوَ الَّذِي أَرْسَلَ
 رَسُولَهُ وَبِالْهُدَى وَدِينَ الْحَقِّ لِيُظْهِرَهُ وَعَلَى الَّذِينَ
 كُلَّهُمْ وَلَوْكَرَةُ الْمُشْرِكُونَ ٢٣* يَا أَيُّهَا الَّذِينَ
 ءَامَنُوا إِنَّ كَثِيرًا مِّنَ الْأَخْبَارِ وَالرُّهْبَانِ لَيَأْكُلُونَ
 أَمْوَالَ النَّاسِ بِالْبَطْلِ وَيَصُدُّونَ عَنْ سَبِيلِ اللَّهِ وَالَّذِينَ
 يَكُنُزُونَ الْذَّهَبَ وَالْفِضَّةَ وَلَا يُنْفِقُونَهَا فِي
 سَبِيلِ اللَّهِ فَبَشِّرُهُمْ بِعَذَابٍ أَلِيمٍ ٢٤ يَوْمَ يُحْمَى عَلَيْهَا
 فِي نَارِ جَهَنَّمَ فَتُكَوَى بِهَا جَبَاهُمْ وَجُنُوبُهُمْ
 وَظُهُورُهُمْ هَذَا مَا كَنَزْتُمْ لَا نَفْسٌ كُوْفَذٌ وَقُوْمًا كُنْتُمْ
 تَكُنُزُونَ ٢٥ إِنَّ عِدَّةَ الشُّهُورِ عِنْدَ اللَّهِ أَثْنَا عَشَرَ
 شَهْرًا فِي كِتَابِ اللَّهِ يَوْمَ خَلَقَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ مِنْهَا
 أَرْبَعَةٌ حُرُمٌ ذَلِكَ الَّذِينَ قَاتَلُوكُمْ فَلَا تَظْلِمُوهُمْ فِيهِنَّ
 أَنفُسَكُمْ وَقَاتَلُوا الْمُشْرِكِينَ كَافَةً كَمَا
 يُقَاتِلُونَكُمْ كَافَةً وَأَعْلَمُوا أَنَّ اللَّهَ مَعَ الْمُتَّقِينَ ٢٦

32.- Họ muốn dập tắt Ánh-sáng của Allah bằng miệng lưỡi của họ nhưng Allah không chấp thuận (điều đó), ngược lại Ngài muốn hoàn chỉnh Ánh sáng của Ngài mặc dù những kẻ không có đức tin ghét điều đó.

33.- Ngài là Đấng đã cử Sứ giả của Ngài mang Chỉ đạo và tôn giáo của sự Thật (*Islām*) đến để làm cho nó thắng mọi tôn giáo mặc dầu những người dân đa thần không thích.

34.- Hỡi những ai có niềm tin! Quả thật, đa số các thầy-tu Do thái (*Ahbār*) và các thầy-tu Công giáo (*Ruhbān*) đã ăn chặn tài sản của thiên hạ bằng sự giả dối của họ và cản trở người khác theo Chính đạo của Allah; và có những kẻ dự trữ vàng và bạc nhưng không chỉ dùng nó cho Chính-nghĩa của Allah; hãy báo cho họ biết về một sự trừ phạt đau đớn.

35.- Vào ngày mà nó (vàng bạc tích trữ) sẽ được nung đỏ trong lửa và sẽ được mang đến đóng vào trán, hông và lưng của họ (kèm theo lời phán:) “Đây là vật mà các ngươi tích trữ cho bản thân của các ngươi. Thôi, hãy ném món (vật) mà các ngươi đã tích trữ.”

36.- Quả thật, số tháng (trong một năm) mà Allah đã qui định trong sổ sách của Ngài kể từ ngày tạo thiên lập địa là mười hai (12) tháng, trong đó có bốn tháng linh¹. Đó là tôn giáo đúng đắn. Bởi thế, chớ làm thiệt hại bản thân mình (bằng cách vi phạm các điều cấm kỵ) trong các tháng linh đó. Và hãy đánh toàn bộ những người dân đa thần giống như chúng đã đánh các người toàn bộ. Và nên biết rằng Allah ở cùng với những người ngay chính sợ Ngài.

¹ Các tháng Rajab, Dhul-qa'dah, Dhul-Hijjah và Muharram (tháng 7, 11, 12 và tháng giêng của người Ả-rập)

إِنَّمَا الْنَّسَىٰ زِيَادَةً فِي الْكُفْرِ يُضَلُّ بِهِ الَّذِينَ
 كَفَرُوا يُحْلِونَهُ عَامًا وَيُحْرِمُونَهُ عَامًا لَّوْ أَطْعُوا
 عِدَّةً مَا حَرَمَ اللَّهُ فَيُحِلُّوا مَا حَرَمَ اللَّهُ زِينَ لَهُمْ
 سُوءُ أَعْمَالِهِمْ وَاللَّهُ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ الْكَافِرِينَ
 يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا مَا لَكُمْ إِذَا قِيلَ لَكُمْ
 أَنْفِرُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ أَثَابَنَا لَكُمْ إِلَى الْأَرْضِ أَرْضِيْتُمْ
 بِالْحَيَاةِ الْدُّنْيَا مِنَ الْآخِرَةِ فَمَا مَاتَعُ الْحَيَاةُ
 الْدُّنْيَا فِي الْآخِرَةِ إِلَّا قَلِيلٌ ٢٨ إِلَّا تَنْفِرُوا يُعَذِّبُكُمْ
 عَذَابًا أَلِيمًا وَيَسْتَبِدُّ قَوْمًا غَيْرَكُمْ وَلَا تَضُرُّوهُ
 شَيْئًا وَاللَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ٢٩ إِلَّا تَنْصُرُوهُ
 فَقَدْ نَصَرَهُ اللَّهُ إِذَا أَخْرَجَهُ الَّذِينَ كَفَرُوا ثَانِيَ اثْنَيْنِ
 إِذْ هُمْ فِي الْغَارِ إِذْ يَقُولُ لِصَاحِبِهِ لَا تَحْزَنْ إِنَّ اللَّهَ
 مَعَنَا فَأَنْزَلَ اللَّهُ سَكِينَتَهُ عَلَيْهِ وَأَيَّدَهُ بِجُنُودٍ
 لَمْ تَرَوْهَا وَجَعَلَ كَلِمَةَ الَّذِينَ كَفَرُوا أَسْفَلَ
 وَكَلِمَةُ اللَّهِ هِيَ الْعُلَيَا وَاللَّهُ عَزِيزٌ حَكِيمٌ ٤٠

37.- Tục lệ dời tháng linh là một minh chứng thêm về sự không tin của chúng: vì tục lệ đó mà những kẻ không tin bị lầm lạc. Có năm chúng cho phép dời lại một tháng linh, nhưng có năm chúng cấm dời. Làm thế để chúng có thể bù lại cho đủ số tháng linh qui định bởi Allah. Bằng cách đó chúng cho phép làm điều mà Allah đã cấm cản. Việc làm điên rồ của chúng lại làm đẹp lòng chúng. Nhưng Allah đã không hướng dẫn một đám người không có niềm tin.

38.- Hỡi những ai có niềm tin! Tại sao khi được yêu cầu ra đi chiến đấu¹ cho Chính nghĩa của Allah, các ngươi ngồi lì dưới đất? Phải chăng các ngươi thích dời sống trần tục này hơn Đời Sau? Nhưng sự hướng nhẫn ở đời này thật là nhỏ nhoi so với Đời Sau.

39.- Trừ phi các ngươi ra đi chiến đấu, nếu không thì Ngài (Allah) sẽ trừ phạt các ngươi đau đớn và sẽ đưa một đám người khác đến thế chỗ của các ngươi và các ngươi chăng làm thiệt hại được Ngài, bởi vì Allah có toàn quyền chi phối tất cả.

40.- Nếu các ngươi không giúp Người (Nabi Muhammad) (cũng không sao). Bởi vì Allah đã giúp Người khi những kẻ không có đức tin nhất định trực xuất Người đi nơi khác. (Nabi) là người thứ hai trong số hai người trốn trong hang núi. (Nabi) nói với người bạn đồng hành (*Abū Bakr*): “Chớ sợ, bởi vì Allah đang ở cùng với chúng ta.” Rồi Allah ban sự trầm tĩnh từ Ngài xuống cho Người và tăng cường Người với thiên binh mà (mất trấn của) các ngươi không nhìn thấyặng và Ngài làm lịm đi lời nói (huênh hoang) của những kẻ không tin và làm lẫy lùng Lời nói của Allah bởi vì Allah Toàn Năng, Rất mực Sáng suốt.

¹ Các lời mặc khải này đề cập về cuộc chinh phạt Tabūk vào năm thứ 9 Hijrah

أَنِفْرُوا خَفَافًا وَثِقَالًا وَجَهِدُوا بِأَمْوَالِكُمْ وَأَنْفِسِكُمْ
 فِي سَبِيلِ اللَّهِ ذَلِكُمْ خَيْرٌ لَكُمْ إِنْ كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ
 ٤١ لَوْكَانَ عَرَضًا قَرِيبًا وَسَفَرًا قَاصِدًا الَّتَّبَعُوكَ
 وَلَكِنْ بَعْدَتْ عَلَيْهِمُ الشُّقَّةُ وَسَيَحْلِفُونَ بِاللَّهِ
 لَوْ أَسْتَطَعْنَا لَخَرْجَنَا مَعَكُمْ يُهْلِكُونَ أَنفُسَهُمْ وَاللَّهُ
 يَعْلَمُ إِنَّهُمْ لَكَذِبُونَ ٤٢ عَفَا اللَّهُ عَنْكُمْ لَمْ أَذِنْتْ لَهُمْ
 حَتَّىٰ يَتَبَيَّنَ لَكَ الَّذِينَ صَدَقُوا وَتَعْلَمَ الْكَاذِبُونَ
 ٤٣ لَا يَسْتَدِنُكَ الَّذِينَ يُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ أَنْ
 يُجَهِّدُوا بِأَمْوَالِهِمْ وَأَنْفُسِهِمْ وَاللَّهُ عَلِيمٌ بِالْمُتَّقِينَ
 ٤٤ إِنَّمَا يَسْتَدِنُكَ الَّذِينَ لَا يُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ
 وَأَرْتَابَتْ قُلُوبُهُمْ فَهُمْ فِي رَيْبٍ هُمْ يَرَدَّدُونَ ٤٥ وَلَوْ
 أَرَادُوا الْخُروجَ لَاَعَدُوا لَهُ وَعْدَهُ وَلَكِنْ كَرِهَ اللَّهُ أَنْ يَعَاشُهُمْ
 فَشَبَّطُهُمْ وَقِيلَ أَقْعُدُوا مَعَ الْقَاعِدِينَ ٤٦ لَوْ خَرَجُوا فِيكُمْ
 مَا زَادُوكُمْ إِلَّا خَبَالًا وَلَا وَضَعُوا خِلَالَكُمْ يَعْغُونَكُمْ
 الْفِتْنَةَ وَفِيهِمْ سَمَاعُونَ لَهُمْ وَاللَّهُ عَلِيمٌ بِالظَّالِمِينَ
 ٤٧

41.- Hãy lên đường đi chiến đấu (dù được trang bị với phương tiện) nhẹ hay nặng; và hãy tận lực chiến đấu cho Chính nghĩa của Allah với cả tài sản và sinh mạng của các ngươi. Điều đó tốt nhất cho các ngươi nếu các ngươi biết (giá trị của nó).

42.- Nếu họ thấy có một mối lợi gần kề trước mắt và một chuyến đi dễ dàng thì chắc chắn họ sẽ theo Người, nhưng quảng đường viễn chinh (đến Tabūk) quá xa (và nặng nhọc) đối với họ. Và họ đã thề nhân danh Allah (nói:) "Nếu có khả năng, chắc chắn chúng tôi sẽ đi chiến đấu với quý vị." Họ đã tự hủy hoại linh hồn của họ bởi vì Allah biết rõ họ là những kẻ nói dối.

43.- Allah lượng thứ cho Người đó! Tại sao Người cho phép chúng (ở lại nhà) khi chưa hiện rõ cho Người thấy ai nói thật và chưa biết ai nói dối?

44.- Những ai có đức tin nơi Allah và Ngày (Phán xử) Cuối cùng đã không hỏi xin Người miễn đi chiến đấu với cả tài sản và sinh mạng của họ bởi vì Allah biết rõ những người ngay chính sự Allah.

45.- Chỉ những ai không có đức tin nơi Allah và Ngày Phán xử Cuối cùng và nghi hoặc trong lòng mới xin phép Người (được ở lại nhà). Bởi vì do nghi hoặc mà chúng đâm ra lưỡng lự.

46.- Và nếu chúng có ý định đi chiến đấu thì chúng đã chuẩn bị (cho cuộc viễn chinh) rồi. Nhưng Allah lại không thích việc chúng đi tham chiến; bởi thế Ngài giữ chúng lại và phán: "Hãy ở lại nhà cùng với những người ở lại."

47.- Nếu chúng có đi tham chiến thì chúng cũng chẳng giúp gì thêm cho các ngươi, ngược lại chúng chỉ làm rối loạn hàng ngũ bằng cách lăng xăng chạy qua chạy lại giữa các ngươi để xúi giục kẻ khác làm loạn và trong các ngươi có một số tín đồ nghe theo chúng; nhưng Allah biết rõ những người làm điều sai quấy.

لَقَدِ ابْتَغُوا الْفِتْنَةَ مِنْ قَبْلٍ وَقَلْبُهُمْ أَلَّا يُؤْرِحُوهُ
 جَاءَ أَلْحَقُ وَظَهَرَ أَمْرُ اللَّهِ وَهُمْ كَرِهُونَ ^{٤٨} وَمِنْهُمْ
 مَنْ يَقُولُ أَذْنَنِي ^{٤٩} وَلَا تَقْتِنِي إِلَّا فِي الْفِتْنَةِ سَقَطُوا إِلَّا
 جَهَنَّمَ لِمُحِيطَةٍ بِالْكَافِرِينَ ^{٥٠} إِنْ تُصِبَكَ حَسَنَةٌ
 سُوءُهُمْ وَإِنْ تُصِبَكَ مُصِيبَةٌ يَقُولُوا قَدْ
 أَخْذَنَا أَمْرَنَا مِنْ قَبْلٍ وَيَتَوَلَّوْهُمْ فَرِحُونَ ^{٥١} قُلْ
 لَنْ يُصِيبَنَا إِلَّا مَا كَتَبَ اللَّهُ لَنَا هُوَ مَوْلَانَا وَعَلَى
 اللَّهِ فَلِيَتَوَكَّلَ الْمُؤْمِنُونَ ^{٥٢} قُلْ هَلْ تَرَبَّصُونَ بِنَا إِلَّا
 إِحدَى الْحُسَيْنَيْنِ وَنَحْنُ نَرَبَصُ بِكُمْ أَنْ يُصِيبَكُمُ اللَّهُ
 بِعَذَابٍ مِنْ عِنْدِهِ أَوْ بِأَيْدِينَا فَتَرَبَّصُوا إِنَّا مَعَكُمْ
 مُرَبَّصُونَ ^{٥٣} قُلْ أَنْفِقُوا طَوْعًا أَوْ كَرَهًا إِنَّمَا يُتَّقَبَّلَ
 مِنْكُمْ إِنَّكُمْ كُنْتُمْ قَوْمًا فَاسِقِينَ ^{٥٤} وَمَا
 مَنَعَهُمْ أَنْ تُقْبَلَ مِنْهُمْ نَفْقَاتُهُمْ إِلَّا أَنَّهُمْ كَفَرُوا
 بِاللَّهِ وَبِرَسُولِهِ وَلَا يَأْتُونَ الصَّلَاةَ إِلَّا وَهُمْ
 كُسَالَى وَلَا يُنْفِقُونَ إِلَّا وَهُمْ كَرِهُونَ ^{٥٥}

48.- Chắc chắn chúng đã tìm cách xúi giục cuộc nổi loạn trước đây và làm đảo lộn công việc, gây thêm khó khăn cho Người cho đến khi xảy ra sự thật; và Mệnh lệnh của Allah tỏ rõ cho họ thấy thì họ càng căm tức thêm.

49.- Trong chúng có người nói: "Xin miễn cho tôi (đi chiến đấu) và chờ thử thách tôi." Há chúng đã không rơi vào vòng thử thách ư? Thật vậy, Hoả ngục đang bao vây những kẻ không có đức tin.

50.- Nếu Người gặp điều phúc lành, chúng buồn bã lẩm; nhưng nếu Người gặp hoạn nạn thì chúng lên tiếng ngay: "Chắc chắn chúng tôi đã lo liệu công việc của chúng tôi trước, (nên chúng tôi không hề hấn gì). Và chúng thích thú quay bỏ đi.

51.- Hãy bảo chúng: "Chẳng có điều gì (tốt hay xấu) xảy đến cho chúng tôi cả mà chỉ có điều Allah đã định sẵn cho chúng tôi. Ngài là Đấng Bảo hộ của chúng tôi!" Và những người có đức tin hãy trọn tin mà phó thác cho Allah.

52.- Hãy bảo chúng: "Phải chăng các người đang mong cho bọn ta gặp phải một trong hai điều tốt nhất? (Thắng lợi hoặc tử đạo?) Và bọn ta đang mong việc Allah sẽ tự Ngài giáng hình phạt lên các người hoặc Ngài sẽ dùng bàn tay của bọn ta để trừng trị các người. Bởi thế, hãy trông chờ đi, bọn ta sẽ cùng chờ đợi với các người.

53.- Hãy bảo chúng: "Chi dùng (cho Chính nghĩa của Allah) tự nguyện hay không, là do các người. Nhưng nó sẽ không được chấp nhận từ các người bởi lẽ các người là một đám người dây loạn và bất tuân.

54.- Và lý do tại sao việc đóng góp của chúng không được chấp nhận là vì chúng đã phủ nhận Allah và Sứ giả của Ngài và chúng đến dâng lễ 'Salāh' một cách uể oải và miễn cưỡng chi dùng (tài sản của chúng cho Chính nghĩa của Allah).

فَلَا تُعِجِّبُكَ أَمْوَالُهُمْ وَلَا أَوْلَادُهُمْ إِنَّمَا يُرِيدُ اللَّهُ لِيُعَذِّبَهُمْ
 بِهَا فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَتَرْهَقَ أَنفُسُهُمْ وَهُمْ كَافِرُونَ
 وَيَخْلِفُونَ بِاللَّهِ إِنَّهُمْ لَمِنْ كُمْ وَمَا هُمْ مِنْ كُمْ وَلَكُنْهُمْ
 قَوْمٌ يَفْرَقُونَ ۝^{٥٥} لَوْيَحِدُونَ مَلْجَأً أَوْ مَغْرَبَةً أَوْ مَدْخَلًا
 لَوْلَآ إِلَيْهِ وَهُمْ يَجْهَمَحُونَ ۝^{٥٦} وَمِنْهُمْ مَنْ يَلْمِزُكَ فِي
 الصَّدَقَاتِ فَإِنَّ أَعْطُوكُمْ مِنْهَا رَضْوًا وَإِنْ لَمْ يُعْطُوكُمْ أَمْنًا إِذَا
 هُمْ يَسْخُطُونَ ۝^{٥٨} وَلَوْا نَهْرَ رَضْوًا مَاءً أَتَهُمُ اللَّهُ وَرَسُولُهُ وَ
 وَقَالُوا حَسَبْنَا اللَّهُ سَيُؤْتِينَا اللَّهُ مِنْ فَضْلِهِ وَرَسُولُهُ
 إِنَّا إِلَى اللَّهِ رَاغِبُونَ ۝^{٥٩}* إِنَّمَا الصَّدَقَاتُ لِلْفُقَرَاءِ وَالْمَسَاكِينِ
 وَالْعَمِيلِينَ عَلَيْهَا وَالْمُؤْلَفَةِ قُلُوبُهُمْ وَفِي الْرِقَابِ
 وَالْغَارِمِينَ وَفِي سَيِّلِ اللَّهِ وَابْنِ السَّيِّلِ فِي رِضَةِ
 مِنَ اللَّهِ وَاللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ۝^{٦٠} وَمِنْهُمُ الَّذِينَ يُؤَذِّونَ
 النَّبِيَّ وَيَقُولُونَ هُوَ أَذْنُ قُلْ أَذْنُ خَيْرٌ لَكُمْ يُؤْمِنُ
 بِاللَّهِ وَيُؤْمِنُ لِلْمُؤْمِنِينَ وَرَحْمَةٌ لِلَّذِينَ آمَنُوا
 مِنْكُمْ وَالَّذِينَ يُؤَذِّونَ رَسُولَ اللَّهِ لَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ۝^{٦١}

55.- Bởi vậy chớ để cho tài sản và con cái của chúng làm Người trầm trồ. Thật ra, Allah chỉ muốn dùng những thứ đó để trừng phạt chúng trên thế gian này và để cho linh hồn của chúng ra đi vĩnh viễn trong tình trạng chúng là những kẻ phủ nhận đức tin.

56.- Và chúng thể nhân danh Allah rằng chúng thực sự là thành phần của các người (Muslim) nhưng chúng không phải là người của các người; ngược lại, chúng là một đám người sợ (các người).

57.- Nếu chúng có thể tìm được một chỗ để trốn, dù đó là một cái hang hoặc là một nơi ẩn náu thì chúng sẽ quay mình cắm đầu chạy đến đó.

58.- Và trong bọn chúng có kẻ đã xuyên tạc Người về việc chia của bố thí. Nếu chúng được chia phần thì chúng hả dạ; ngược lại, nếu không được chia phần thì chúng dùng đúng nỗi giận.

59.- Và nếu chúng bằng lòng với phần chia mà Allah và Sứ giả của Ngài ban cấp và nói: “Allah đủ cho chúng tôi! Allah và Sứ giả của Ngài sẽ sớm ban thiên lộc của Ngài cho chúng tôi. Chúng tôi đặt hy vọng nơi Allah.”

60.- Thật ra, của bố thí chỉ dành cho người nghèo, người thiếu thốn, người thu và quản lý của bố thí, những người mà tấm lòng của họ vừa mới hài hoà (với chân-lý của *Islām*), những người bị giam cầm (nô-lệ hay tù binh chiến tranh), những người mắc nợ, dùng để phục vụ Chính-nghĩa của Allah, và những người lỡ đường xa. Đó là Mệnh lệnh của Allah bởi vì Allah Biết hết, Rất mực Sáng suốt.

61.- Và trong bọn chúng có kẻ đã xúc phạm *Nabi* (Muhammad) bởi vì chúng nói: “Người thật lầm tai.” Hãy bảo chúng: “Người nghe điều gì tốt cho các người. Người tin tưởng nơi Allah, tin cậy các tín đồ và là một hồng ân cho những ai có đức tin.” Và những ai xúc phạm Sứ giả của Allah thì sẽ nhận một sự trừng phạt đau đớn.

يَخْلِفُونَ بِاللَّهِ لَكُمْ لِيُرْضُوْكُمْ وَاللَّهُ وَرَسُولُهُ أَحَقُّ
 أَنْ يُرْضُوْهُ إِنْ كَانُوا مُؤْمِنِينَ ٦٣ أَلَمْ يَعْلَمُوا أَنَّهُ مَنْ
 يُحَادِدُ اللَّهَ وَرَسُولَهُ فَأَنَّ لَهُ نَارَ جَهَنَّمَ خَالِدًا فِيهَا
 ذَلِكَ الْخِزْنُ الْعَظِيمُ ٦٤ يَخْذُرُ الْمُنَافِقُونَ أَنَّ
 تُنَزَّلَ عَلَيْهِمْ سُورَةً تُنَبِّئُهُمْ بِمَا فِي قُلُوبِهِمْ قُلْ أَسْتَهِنُّ وَأَ
 إِنَّ اللَّهَ مُخْرِجٌ مَا تَحْذِرُونَ ٦٥ وَلَئِنْ سَأَلْتُهُمْ
 لَيَقُولُنَّ إِنَّمَا كُنَّا نَخْوَصُ وَنَلْعَبُ قُلْ أَبِاللَّهِ وَإِنَّا يَكْتِبُهُ
 وَرَسُولُهُ كُنْتُمْ تَسْتَهِنُونَ ٦٦ لَا تَعْتَذِرُوا قَدْ كَفَرُتُمْ
 بَعْدَ إِيمَانِكُمْ إِنْ تَعْفُ عَنْ طَائِفَةٍ مِّنْكُمْ نُعَذِّبُ طَائِفَةً
 بِأَنَّهُمْ كَانُوا مُجْرِمِينَ ٦٧ الْمُنَافِقُونَ وَالْمُنَافِقَاتُ
 بَعْضُهُمْ مِّنْ بَعْضٍ يَأْمُرُونَ بِالْمُنْكَرِ وَيَنْهَوْنَ
 عَنِ الْمَعْرُوفِ وَيَقْبِضُونَ أَيْدِيهِمْ نَسُوا اللَّهَ فَنَسِيَهُمْ
 إِنَّ الْمُنَافِقِينَ هُمُ الْفَاسِقُونَ ٦٨ وَعَدَ اللَّهُ الْمُنَافِقِينَ
 وَالْمُنَافِقَاتِ وَالْأُلْكُفَارَ نَارَ جَهَنَّمَ خَالِدِينَ فِيهَا هِيَ
 حَسْبُهُمْ وَلَعَنْهُمُ اللَّهُ وَلَهُمْ عَذَابٌ مُّقِيمٌ

62.- Chúng mang Allah ra thề thốt với các ngươi để làm hài lòng các ngươi nhưng đúng ra, chúng phải làm hài lòng Allah và Sứ giả của Ngài nếu chúng là những người có đức tin.

63.- Há chúng không biết rằng ai chống đối Allah và Sứ giả của Ngài sẽ chịu (hình phạt của) Lửa (Hỏa ngục) hay sao, nơi mà chúng sẽ vào ở muôn đời? Đó là một sự nhục nhã vô cùng to lớn.

64.- Những người đạo đức giả lo sợ về việc có một chương kinh nói về chúng sẽ được ban xuống, vạch cho chúng biết điều (tội lỗi) nằm trong lòng của chúng. Hãy bảo chúng: “Các người hãy chế nhạo đi!” Quả thật, Allah sẽ mang ra ánh sáng tất cả các điều mà các người đang sợ (thiên hạ biết).

65.- Và nếu Người có hỏi chúng, thì chắc chắn chúng sẽ đáp: “Chúng tôi chỉ nói đùa cho vui.” Hãy bảo chúng: “Có phải các người đang chế giễu Allah và các Lời mạc khải của Ngài và Sứ giả của Ngài?

66.- Chớ tìm cách biện bạch. Chắc chắn các người chối bỏ đức tin sau khi các người đã tuyên bố tin tưởng. Nếu TA (Allah) lượng thứ cho một thành phần của các ngươi thì TA cũng sẽ trừng phạt một thành phần khác bởi vì chúng là những kẻ tội lỗi.

67.- Những người đạo đức giả, nam và nữ, đều như nhau. Chúng truyền lệnh làm điều ác (tội lỗi) và cấm cản làm điều lành (đạo đức) và bụm chặt tay lại (keo kiệt không muốn chi dùng). Chúng quên bằng Allah nên Allah bỏ quên chúng trở lại. Quả thật, những tên đạo đức giả là những kẻ dậy loạn và bất tuân.

68.- Và Allah hứa với những người đạo đức giả, nam và nữ, và với những kẻ không có đức tin, Lửa của Hỏa ngục, trong đó chúng sẽ vào ở đời đời. Hỏa Ngục đủ cho chúng. Và Allah nguyên rủa chúng và chúng sẽ bị trừng phạt vĩnh viễn.

كَالَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ كَانُوا أَشَدَّ مِنْكُمْ قُوَّةً وَأَكْثَرُهُمْ لَا
 وَأَوْلَادًا فَاسْتَمْتَعُوا بِخَلَقِهِمْ فَاسْتَمْتَعْتُمْ بِخَلَقِكُمْ
 كَمَا أَسْتَمْتَعَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ بِخَلَقِهِمْ وَخُضْتُمْ
 كَالَّذِي خَاضُوا أَوْلَئِكَ حِيطَتْ أَعْمَالُهُمْ فِي الدُّنْيَا
 وَالْآخِرَةِ وَأَوْلَئِكَ هُمُ الْخَسِرُونَ ٦١ الْمَرْيَاٰتِهِمْ
 نَبَّأَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ قَوْمٌ نُوحٌ وَعَادٍ وَثَمُودٍ وَقَوْمٍ
 إِبْرَاهِيمَ وَاصْحَابِ مَدْيَنَ وَالْمُؤْتَفَكَاتِ أَتَتْهُمْ رُسُلُهُمْ
 بِالْبَيِّنَاتِ فَمَا كَانَ اللَّهُ لِيَظْلِمَهُمْ وَلَكِنْ كَانُوا
 أَنْفُسَهُمْ يَظْلِمُونَ ٦٢ وَالْمُؤْمِنُونَ وَالْمُؤْمِنَاتُ بَعْضُهُمْ
 أَوْلِيَاءُ بَعْضٍ يَا مَأْرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَيَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ
 وَيُقْيِمُونَ الصَّلَاةَ وَيُؤْتُونَ الزَّكُوةَ وَيُطِيعُونَ اللَّهَ
 وَرَسُولَهُ وَأَوْلَئِكَ سَيِّرَ حُمُّرُهُمُ اللَّهُ إِنَّ اللَّهَ عَزِيزٌ حَكِيمٌ
 وَعَدَ اللَّهُ الْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ جَنَّاتٍ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا
 الْأَنْهَرُ خَلِيلِينَ فِيهَا وَمَسَكِينَ طَيِّبَةً فِي جَنَّاتٍ عَدَنَ
 وَرِضْوَانٌ مِنْ اللَّهِ أَكْبَرُ ذَلِكَ هُوَ الْفَوْزُ الْعَظِيمُ ٦٣

69.- Giống như những kẻ trước các người, quyền lực của họ mạnh hơn các người, tài sản và con cái của họ nhiều và đông hơn các người. Họ hưởng thụ phần của họ một thời gian, các người hưởng thụ phần của các người một thời gian giống như những kẻ trước các người đã từng hưởng thụ; và các người đã tân gẫu giống như những kẻ trước các người đã tân gẫu. Đó là những kẻ mà việc làm của chúng chẳng được kết quả nào ở đời này và Đời sau. Và chúng sẽ là những kẻ thua thiệt.

70.- Há chúng chưa hề nghe câu chuyện của những kẻ sống trước chúng hay sao? Đám người của Nūh, của 'Ād, và Thamūd, và đám người của Ibrāhīm và của Madyan và các thị trấn bị lật ngược (do các trận động đất)? Các Sứ giả của họ đã đến gặp họ với những bằng chứng rõ rệt (để khuyên họ, nhưng họ không nghe,) bởi thế không phải Allah bất công với họ mà chính họ tự hại bản thân của mình mà thôi.

71.- Và những người tin tưởng, nam và nữ, là đồng minh bảo vệ lẫn nhau. Họ ra lệnh làm điều lành và cấm cản nhau làm điều dữ và năng dâng lễ 'Salāh' và đóng 'Zakāh' và tuân lệnh của Allah và Sứ giả của Ngài. Đó là những người mà Allah khoan dung bởi vì Allah Toàn Năng, Thấu Suốt (tất cả).

72.- Allah hứa với những người có đức tin, nam và nữ, các Ngôi-vườn (Thiên đàng) bên dưới có các dòng sông chảy để vào ở trong đó, với các biệt thự cao sang trong các Thiên đàng vĩnh cửu; nhưng hạnh phúc tuyệt vời là sự hài lòng của Allah; và đó là một thắng lợi vĩ đại.

يَا أَيُّهَا النَّبِيُّ جَهِدْ أَكْفَارَ وَالْمُنَافِقِينَ وَأَغْلُظْ عَلَيْهِمْ
 وَمَا وَنَاهُمْ جَهَنَّمُ وَبِئْسَ الْمَصِيرُ ٧٣ يَحْلِفُونَ بِاللَّهِ مَا قَالُوا
 وَلَقَدْ قَالُوا كَلِمَةَ الْكُفْرِ وَكَفَرُوا بَعْدَ إِسْلَامِهِمْ وَهُمُوا
 بِمَا لَمْ يَنْتَلِوْ وَمَا نَقْمُوا إِلَّا أَنْ أَغْنَتْهُمُ اللَّهُ وَرَسُولُهُ
 مِنْ فَضْلِهِ فَإِنْ يَتُوبُوا إِلَيْكُ خَيْرٌ لَهُمْ وَإِنْ يَتَوَلَّوْ إِعْذِيزُهُمْ
 اللَّهُ عَذَابُ الْيَمَنِ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ وَمَا لَهُمْ فِي الْأَرْضِ
 مِنْ وَلِيٍّ وَلَا نَصِيرٍ ٧٤* وَمِنْهُمْ مَنْ عَاهَدَ اللَّهَ لِيْنَ اتَّنَا
 مِنْ فَضْلِهِ لَنَصَدِّقَنَّ وَلَنَكُونَنَّ مِنَ الصَّابِرِينَ
٧٥ فَلَمَّا آتَهُمْ مِنْ فَضْلِهِ بَخِلُوَابِهِ وَتَوَلَّوْهُمْ
 مُعْرِضُونَ ٧٦ فَأَعْقَبَهُمْ نِفَاقًا فِي قُلُوبِهِمْ إِلَى يَوْمِ يَلْقَوْنَهُ
 بِمَا أَخْلَفُوا اللَّهَ مَا وَعَدُوهُ وَبِمَا كَانُوا يَكْذِبُونَ ٧٧
 أَلَمْ يَعْلَمُوا أَنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ سِرَّهُمْ وَنَجْوَانِهِمْ وَأَنَّ اللَّهَ
 عَلَّمَ الْغُيُوبَ ٧٨ الَّذِينَ يَلْمِزُونَ الْمُطَوَّعِينَ مِنَ
 الْمُؤْمِنِينَ فِي الصَّدَقَاتِ وَالَّذِينَ لَا يَحِدُونَ إِلَاجْهَدَهُمْ
 فَيَسْخَرُونَ مِنْهُمْ سَخِرَ اللَّهَ مِنْهُمْ وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ٧٩



73.- Hỡi Nabi (Muhammad)! Hãy chiến đấu quyết liệt chống những kẻ không tin và những tên đạo đức giả và hãy cứng rắn đối với chúng, bởi vì nhà ở của chúng là Hỏa ngục, một nơi cư ngụ xấu xa nhất.

74.- Chúng thể nhân danh Allah rằng chúng đã không nói điều gì (xấu) cả, nhưng chắc chắn chúng đã thốt ra lời lẽ phạm thượng và không tin sau khi đã gia nhập Islām và chúng đã mưu định một ý đồ mà chúng không thể thực hiện được. Việc trả thù này của chúng là để đền lại thiên lộc mà Allah và Sứ giả của Ngài đã làm cho chúng thành giàu có. Nếu chúng ăn năn hối cải thì tốt cho chúng; ngược lại, nếu chúng trở lại (con đường thù hận cũ), thì Allah sẽ trừng phạt chúng đau đớn ở đời này và Đời sau. Và chúng sẽ không có một ai trên trái đất để bênh vực và giúp đỡ chúng.

75.- Và trong bọn chúng có người giao ước với Allah (nguyên rằng): 'Nếu Ngài ban cho chúng tôi thiên lộc của Ngài, thì chúng tôi sẽ bố thí (rộng rãi) và sẽ là những người đạo đức.'

76.- Nhưng khi Ngài ban cho chúng thiên lộc, chúng đâm ra keo kiệt và lật lọng và ghét việc thực hiện lời giao ước.

77.- Bởi vì chúng đã bội ước và dối gạt Allah nên Ngài đã trả miếng lại bằng cách đặt sự giả dối vào sâu trong lòng của chúng (kéo dài) mãi cho đến ngày chúng sẽ gặp lại Ngài.

78.- Há chúng không biết rằng Allah biết rõ tư tưởng bí mật và những lời mật nghị của chúng ư? Và (nên biết) rằng Allah biết rõ mọi điều vô hình.

79.- Những ai nói xấu tín đồ có hảo tâm bố thí rộng rãi và chỉ trích những người bố thí tùy khả năng của họ và chê cười họ thì sẽ bị Allah ném trả lại giọng điệu chê cười của chúng và sẽ bị trừng phạt đau đớn.

أَسْتَغْفِرُ لَهُمْ أَوْ لَا تَسْتَغْفِرُ لَهُمْ إِنْ تَسْتَغْفِرُ لَهُمْ سَبْعِينَ مَرَّةً
 فَلَن يَغْفِرَ اللَّهُ لَهُمْ ذَلِكَ بِأَنَّهُمْ كَفَرُوا بِاللَّهِ وَرَسُولِهِ
 وَاللَّهُ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ الْفَاسِقِينَ ٨٠ فَرِحَ الْمُخْلَفُونَ بِمَا قَدِيمُهُمْ
 خَلَفَ رَسُولِ اللَّهِ وَكَرِهُوا أَنْ يُجَاهِدُوا بِأَمْوَالِهِمْ وَأَنفُسِهِمْ
 فِي سَبِيلِ اللَّهِ وَقَالُوا لَا تَنْفِرُوا فِي الْحَرِّ قُلْ نَارُ جَهَنَّمَ أَشَدُ حَرَّاً
 لَوْ كَانُوا يَفْقَهُونَ ٨١ فَلَيَضْحَكُوا قَلِيلًا وَلَيَبْكُوا كَثِيرًا جَزَاءً
 بِمَا كَانُوا يَكْسِبُونَ ٨٢ فَإِنْ رَجَعُوكُمُ اللَّهُ إِلَى طَائِفَةٍ
 مِنْهُمْ فَأَسْتَعْذُنُوكُمْ لِلْخُروجِ فَقُلْ لَن تَخْرُجُوا مَعِيَ أَبَدًا وَلَن
 تُقْتَلُوا مَعِيَ عَدُوًا إِنَّكُمْ رَضِيْتُمْ بِالْقُعُودِ أَوْلَ مَرَّةً فَاقْعُدُوهُ
 مَعَ الْخَلِفِينَ ٨٣ وَلَا تُصْلِلْ عَلَى أَحَدٍ مِنْهُمْ مَاتَ أَبَدًا وَلَا تَقْمِ
 عَلَى قَبْرٍ إِنَّهُمْ كَفَرُوا بِاللَّهِ وَرَسُولِهِ وَمَا تُؤْتُوا وَهُمْ فَاسِقُونَ
 وَلَا تُعْجِبُكَ أَمْوَالُهُمْ وَأَوْلَادُهُمْ إِنَّمَا يُرِيدُ اللَّهُ أَنْ يُعَذِّبَهُمْ
 بِهَا فِي الدُّنْيَا وَتَرْزَهُقَ أَنْفُسُهُمْ وَهُمْ كَافِرُونَ ٨٤ وَإِذَا
 أَنْزَلْتَ سُورَةً أَنْ إِيمَانُهُمْ وَجَاهَهُ وَأَمْعَأَ رَسُولِهِ أَسْتَعْذُنَكَ
 أُولُوا الْطَوْلِ مِنْهُمْ وَقَالُوا ذَرْنَا نَكُونُ مَعَ الْقَاعِدِينَ ٨٥
٨٦

80.- Dẫu Người có xin hoặc không xin (Allah) tha thứ cho chúng (thì tội của chúng sẽ không được dung tha); dẫu Người có cầu xin sự tha thứ cho chúng bảy mươi lần đi nữa, thì Allah vẫn không bao giờ tha thứ cho chúng. Sở dĩ như thế là vì chúng phủ nhận Allah và Sứ giả của Ngài. Và Allah không hướng dẫn một đám người dây loạn và bất tuân.

81.- Những kẻ được cho phép ở lại nhà (trong chiến dịch Tabuk) vui mừng về việc chúng không đi chiến đấu với Sứ giả của Allah bởi vì chúng ghét việc tham chiến với cả tài sản lẫn sinh mạng của chúng cho Chính-nghĩa của Allah; và chúng nói: "Chớ đi chiến đấu dưới ánh nắng cháy da." Hãy bảo chúng: "Lửa của Hỏa ngục nóng còn dữ hơn sức nóng của mặt trời." Phải chi chúng hiểu điều đó.

82.- Bởi thế, chúng nên cười ít vì sẽ khóc nhiều (xem như) phần phạt về (tội) chúng đã gây ra.

83.- Bởi thế, nếu Allah đưa Người trở về gặp lại một phần tử của bọn chúng và chúng sẽ đến xin phép Người cho chúng đi (tham chiến) với Người thì hãy bảo thẳng chúng: "Các người chớ bao giờ đi chiến đấu với ta cũng chớ bao giờ đi đánh giặc với ta bởi vì ngay từ lúc đầu các người đã chọn việc ở lại nhà thì (bây giờ) cứ tiếp tục ở nhà cùng với những người ở lại."

84.- Và chớ bao giờ cầu lě cho một người nào của bọn chúng từ trần và chớ đứng gần ngôi mộ của y bởi vì chúng phủ nhận Allah và Sứ giả của Ngài và chết trong tình trạng phản nghịch.

85.- Chớ để cho tài sản lẫn con cái của chúng làm Người trầm trồ bởi vì Allah chỉ muốn dùng các thứ đó để trừng phạt chúng nơi trần gian này và muốn cho chúng vĩnh viễn ra đi trong tình trạng chúng là những kẻ không tin.

86.- Và khi một Chương kinh (của Qur'an) được ban xuống (truyền) rằng hãy tin tưởng nơi Allah và đi chiến đấu với Sứ giả của Ngài thì những kẻ giàu có trong bọn chúng đến xin phép Người được miễn đi chiến đấu và thưa: "Hãy cho phép chúng tôi ở lại hậu phương cùng với những người ở lại."

رَضُوا بِأَن يَكُونُوا مَعَ الْخَوَالِفِ وَطَبَعَ عَلَى قُلُوبِهِمْ فَهُمْ
 لَا يَفْقَهُونَ ٨٧ لَكِن الرَّسُولُ وَالَّذِينَ آمَنُوا مَعَهُ وَ
 جَهَدُوا بِأَمْوَالِهِمْ وَأَنفُسِهِمْ وَأَوْلَئِكَ لَهُمُ الْخَيْرَاتُ
 وَأَوْلَئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ ٨٨ أَعَدَ اللَّهُ لَهُمْ جَنَّاتٍ تَجْرِي
 مِن تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا ذَلِكَ الْفَوْزُ الْعَظِيمُ ٨٩
 وَجَاءَ الْمُعَذِّرُونَ مِنَ الْأَعْرَابِ لِيُؤْذَنَ لَهُمْ وَقَعَدَ الَّذِينَ
 كَذَبُوا عَلَى اللَّهِ وَرَسُولِهِ وَسِيُّصِيبُ الَّذِينَ كَفَرُوا مِنْهُمْ عَذَابٌ
 أَلِيمٌ ٩٠ لَيْسَ عَلَى الْضُّعْفَاءِ وَلَا عَلَى الْمَرْضَى وَلَا عَلَى الَّذِينَ
 لَا يَحْدُوْنَ مَا يُنِفِّقُونَ حَرَجٌ إِذَا نَصَحُوا لِلَّهِ وَرَسُولِهِ
 مَا عَلَى الْمُحْسِنِينَ مِن سَيِّلٍ وَاللَّهُ غَفُورٌ رَّحِيمٌ ٩١
 وَلَا عَلَى الَّذِينَ إِذَا مَا أَتَوْكَ لِتَحْمِلَهُمْ قُلْتَ لَا أَجِدُ
 مَا أَحِمُّكُمْ عَلَيْهِ تَوَلَّوْا وَأَعْيُنُهُمْ تَفِيضُ مِنَ الدَّمْع
 حَرَنَا لَا يَحْدُوْمَا مَا يُنِفِّقُونَ ٩٢* إِنَّمَا السَّيِّلُ عَلَى
 الَّذِينَ يَسْتَعْذِنُونَا وَهُمْ أَغْنِيَاءُ رَضُوا بِأَن يَكُونُوا
 مَعَ الْخَوَالِفِ وَطَبَعَ اللَّهُ عَلَى قُلُوبِهِمْ فَهُمْ لَا يَعْلَمُونَ ٩٣

87.- Chúng rất hài lòng được ở lại hậu phương cùng với phụ nữ ở lại (giữ) nhà. Quả tim của chúng bị niêm kín cho nên chúng không hiểu gì cả.

88.- Ngược lại, Sứ giả (Muhammad) cùng với các tín đồ theo Người đã đi chiến đấu với cả tài sản lẫn sinh mạng của họ: đó là những người sẽ được hưởng mọi điều tốt và là những người sẽ có hạnh phúc.

89.- Allah đã chuẩn bị sẵn cho họ các Ngôi-vườn (Thiên đàng) bên dưới có các dòng sông chảy để cho họ vào ở vĩnh viễn. Đó là một thắng lợi rất to lớn.

90.- Trong số người dân Ả-rập của vùng sa-mạc và những ai nói dối Allah và Sứ giả của Ngài để được ở lại nhà, có những kẻ đã đến cáo lỗi với Người để được miễn đi chiến đấu. Những kẻ không có đức tin trong bọn chúng sẽ bị trừng phạt đau đớn.

91.- (Tuy nhiên,) những người yếu đuối, hoặc bệnh tật hoặc nghèo khó không tìm ra phương tiện để tham chiến thì sẽ không bị khiển trách (về việc ở lại nhà) miễn sao họ thành thật với Allah và với Sứ giả của Ngài. Bởi vì không có lý do nào để khiển trách những người làm tốt. Và Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

92.- Cũng không bị khiển trách, những ai đã đến gặp Người để nhờ cấp cho phương tiện di chuyển, nhưng Người bảo họ: "Ta không tìm ra phương tiện chuyên chở cho các ngươi," thì họ trở về buồn bã, nước mắt đầm đìa vì đã không tìm ra phương tiện để đóng góp (vào việc tham chiến).

93.- Lý do khiến trách chỉ áp dụng cho những ai có đầy đủ phương tiện nhưng lại đến xin phép Người cho miễn đi tham chiến: chúng hài lòng về việc được ở lại hậu phương với phụ nữ ở lại (giữ) nhà. Allah niêm kín quả tim của chúng nên chúng không biết gì cả.

يَعْتَذِرُونَ إِلَيْكُمْ إِذَا رَجَعْتُمُ إِلَيْهِمْ قُلْ لَا تَعْتَذِرُوا
 لَنْ نُؤْمِنَ لَكُمْ قَدْ نَبَأَنَا اللَّهُ مِنْ أَخْبَارِكُمْ وَسَيَرَى
 اللَّهُ عَمَدَكُمْ وَرَسُولُهُ وَثُرُّتُرُونَ إِلَى عَالِمِ الْغَيْبِ وَالشَّهَدَةِ
 فَيُنَبِّئُكُمْ بِمَا كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ ٩٤ سَيَحْلِفُونَ بِاللَّهِ
 لَكُمْ إِذَا أَنْقَلَبْتُمُ إِلَيْهِمْ لِتُعْرِضُوا عَنْهُمْ فَأَعْرِضُوا
 عَنْهُمْ إِنَّهُمْ رِجْسٌ وَمَا وَلَهُمْ جَهَنَّمَ جَرَاءٌ بِمَا كَانُوا
 يَكُسِّبُونَ ٩٥ يَحْلِفُونَ لَكُمْ لِتَرْضَوْا عَنْهُمْ فَإِنْ
 تَرْضَوْا عَنْهُمْ فَإِنَّ اللَّهَ لَا يَرْضَى عَنِ الْقَوْمِ الْفَسِيقِينَ
٩٦ الْأَعْرَابُ أَشَدُّ كُفَّارًا وَنَفَاقًا وَأَجَدْرُ الْأَيَّامِ مَا حُدُودَ
 مَا أَنْزَلَ اللَّهُ عَلَى رَسُولِهِ وَاللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ٩٧ وَمِنَ
 الْأَعْرَابِ مَنْ يَتَّخِذُ مَا يُنِيفُ مَغْرَمًا وَيَتَرَبَّصُ بِكُمْ
 اللَّدُ وَآيَرُ عَلَيْهِمْ دَاءِرَةً السَّوْءِ وَاللَّهُ سَمِيعٌ عَلِيمٌ ٩٨ وَمِنَ
 الْأَعْرَابِ مَنْ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَيَتَّخِذُ مَا يُنِيفُ
 قُرْبَاتٍ عِنْدَ اللَّهِ وَصَلَوَاتٍ الرَّسُولُ الْآِنَّهَا قُرْبَةٌ لِهُمْ
٩٩ سَيِّدُ خَلْقِهِمُ اللَّهُ فِي رَحْمَتِهِ إِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ

94.- Chúng sẽ đến cáo lỗi với các ngươi khi các ngươi trở về gặp lại chúng. Hãy bảo chúng: “Quí vị chờ cáo lỗi. Chúng tôi sẽ không bao giờ tin tưởng quí vị. Allah đã báo cho chúng tôi biết sự thật về quí vị. Allah và Sứ giả của Ngài sẽ quan sát hành động của quí vị rồi cuối cùng quí vị sẽ được đưa về gặp lại Đấng biết điều bí mật và điều công khai (của quí vị), xong Ngài sẽ báo cho quí vị rõ về các việc (tội lỗi) mà quí vị đã từng làm.”

95.- Khi các ngươi trở về gặp lại chúng, chúng sẽ mang Allah ra thề thốt với các ngươi mục đích để cho các ngươi lánh xa chúng. Bởi thế, hãy để mặc chúng bởi vì chúng bẩn thỉu và nhà ở của chúng là Hỏa ngục. Đó là phần (phạt) về tội mà chúng đã làm ra.

96.- Chúng sẽ thề với các ngươi để cho các ngươi hoà thuận lại với chúng. Nhưng nếu các ngươi hài lòng với chúng thì Allah vẫn không hài lòng với những kẻ làm loạn và bất tuân.

97.- Người Ả-rập du mục là những kẻ rất không tin và đạo đức giả và hầu như hoàn toàn không biết gì đến Mệnh lệnh của Allah đã được truyền xuống cho Sứ giả của Ngài. Bởi vì Allah Hằng Biết và Thông suốt (hết lòng dạ và hành động của chúng).

98.- Và trong số người dân Ả-rập du mục có kẻ đã xem của cải mà họ chi dùng (cho Chính-nghĩa của Allah) là một thứ tiền phạt và chúng chờ xem điều bất hạnh xảy đến cho các ngươi. Nhưng chính chúng là nạn nhân của tai ương đó bởi vì Allah Hằng Nghe và Hằng Biết (hết mọi việc).

99.- Nhưng trong số người dân Ả-rập du mục có người tin tưởng nơi Allah và Ngày (Phán xử) Cuối cùng và xem của cải mà họ chi dùng (cho Chính-nghĩa của Allah) là một phương tiện để đưa họ đến gần Allah và để được lời chúc phúc của Sứ giả (Muhammad). Vâng, những thứ đó sẽ đưa họ đến gần (Allah). Allah sẽ sớm khoan dung họ bởi vì Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

وَالسَّيِّقُونَ الْأَوَّلُونَ مِنَ الْمَهَاجِرِينَ وَالْأَنْصَارِ وَالَّذِينَ
اتَّبَعُوهُم بِإِحْسَانٍ رَّضِيَ اللَّهُ عَنْهُمْ وَرَضُوا عَنْهُ وَأَعْدَ
لَهُمْ جَنَّاتٍ تَجْرِي تَحْتَهَا الْأَنْهَرُ خَالِدِينَ فِيهَا أَبَدًا
ذَلِكَ الْفَوْزُ الْعَظِيمُ ١٠ وَمَنْ حَوَلَ كُمٌّ مِّنَ الْأَعْرَابِ
مُنْفَقُونَ وَمَنْ أَهْلَ الْمَدِينَةَ مَرَدُوا أَعْلَى النِّفَاقِ لَا تَعْلَمُهُمْ
نَحْنُ نَعْلَمُهُمْ سَنُعَذِّبُهُمْ مَرَّتَيْنِ ثُمَّ يُرَدُّونَ إِلَى عَذَابٍ
عَظِيمٍ ١١ وَآخَرُونَ أَعْتَرَفُوا بِذُنُوبِهِمْ خَلَطُوا أَعْمَالًا صَالِحًا
وَآخَرَ سَيِّئًا عَسَى اللَّهُ أَنْ يَتُوبَ عَلَيْهِمْ إِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ
١٢ خُذْ مِنْ أَمْوَالِهِمْ صَدَقَةً تُظَهِّرُهُمْ وَتُنْزِّهُمْ بِهَا وَصَلِّ عَلَيْهِمْ
إِنَّ صَلَوةَكَ سَكَنٌ لَّهُمْ وَاللَّهُ سَمِيعٌ عَلِيمٌ ١٣ الَّرَّحْمَنُ يَعْلَمُ مَا أَنَّ
الَّهُ هُوَ يَقْبِلُ التَّوْبَةَ عَنِ عِبَادِهِ وَيَأْخُذُ الصَّدَقَاتِ وَأَنَّ
الَّهُ هُوَ الْتَّوَابُ الرَّحِيمُ ١٤ وَقُلْ أَعْمَلُوا فَسَيَرَى اللَّهُ عَمَلَكُمْ
وَرَسُولُهُ وَالْمُؤْمِنُونَ ١٥ وَسَرُّدُونَ إِلَى عِلْمِ الْغَيْبِ وَالشَّهَدَةِ
فَيُنَبِّئُكُمْ بِمَا كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ وَآخَرُونَ مُرْجَوْنَ لِأَمْرِ اللَّهِ
إِمَّا يُعَذِّبُهُمْ وَإِمَّا يَتُوبَ عَلَيْهِمْ وَاللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ١٦

100.- Và những người tiên phong (của Islām) trong số các tín đồ di cư và trong số các tín đồ trợ-giúp và những ai theo họ trong mọi việc làm tốt thì sẽ được Allah hài lòng với họ cũng như việc họ sẽ được hài lòng với Ngài. Ngài đã chuẩn bị cho họ các Ngôi-vườn (Thiên Đàng) bên dưới có các dòng sông chảy để họ vào ở trong đó đời đời. Đó là một sự thành tựu vĩ đại.

101.- Một số người dân Ả-rập du mục sống xung quanh các người cũng như một số thị dân của thành phố *Madīnah* là những tên đao đức giả. Chúng quen thói giả dối. Người không biết chúng nhưng TA (Allah) biết rõ chúng. TA sẽ trừng phạt chúng hai lần. Rồi chúng sẽ được đưa về chịu một sự trừng phạt khủng khiếp.

102.- Còn một số người khác đã nhận tội của họ. Họ đã trộn lẫn việc tốt chung với việc xấu. Có lẽ Allah doái thương mà tha thứ cho họ bởi vì Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

103.- (Hỡi Sứ Giả)! Hãy nhận của bố thí từ tài sản của họ và dùng nó để tẩy sạch và làm trong sạch họ và hãy cầu nguyện giúp cho họ. Quả thật, lời cầu nguyện của Người là một sự bảo đảm cho họ. Và Allah Hằng Nghe và Biết (hết mọi việc).

104.- Há họ không biết rằng Allah chấp nhận sự hối cải và của bố thí của bầy tôi của Ngài và rằng Allah Hằng Quay lại Tha thứ, Rất mực Khoan dung hay sao?

105.- Hãy bảo họ: “Hãy làm (việc thiện). Allah và Sứ giả của Ngài và những người tin tưởng sẽ quan sát việc làm của các người. Và các người sẽ được đưa về gặp lại Đấng biết điều bí mật và điều công khai. Xong Ngài sẽ cho các người biết về các việc mà các người đã làm.”

106.- Còn một số khác bị phạt treo và phải chờ quyết định của Allah hoặc Ngài sẽ trừng phạt hay tha thứ cho họ bởi vì Allah Biết hết và Thông suốt (hoàn cảnh của họ).

وَالَّذِينَ أَخْذُوا مَسْجِدًا ضَرَارًا وَكُفْرًا وَتَفْرِيقًا بَيْنَ
 الْمُؤْمِنِينَ وَإِرْصَادًا لِمَنْ حَارَبَ اللَّهَ وَرَسُولَهُ وَمِنْ قَبْلُ
 وَلَيَحْلِفُنَّ إِنَّ أَرْدَنَ إِلَّا الْحُسْنَى وَاللَّهُ يَشَهِدُ إِنَّهُمْ
 لَكَذِبُونَ ^{١٧} لَا تَقُولُمْ فِيهِ أَبَدًا مَسْجِدًا سَيِّسَ عَلَى التَّقْوَى
 مِنْ أَوَّلِ يَوْمٍ أَحَقُّ أَنْ تَقُومَ فِيهِ فِيهِ رِجَالٌ يُحِبُّونَ أَنْ
 يَتَطَهَّرُوا وَاللَّهُ يُحِبُّ الْمُطَهَّرِينَ ^{١٨} أَفَمَنْ أَسَسَ بُنْيَنَهُ وَ
 عَلَى تَقْوَى مِنَ اللَّهِ وَرِضْوَانِ خَيْرِ أَمْ مَنْ أَسَسَ بُنْيَنَهُ وَ
 عَلَى شَفَاعَ جُرُفٍ هَارِ فَأَنْهَارَ بِهِ فِي نَارِ جَهَنَّمَ وَاللَّهُ لَا يَهْدِي
 الْقَوْمَ الظَّالِمِينَ ^{١٩} لَا يَزَالُ بُنْيَنُهُمُ الَّذِي بَنَوْا رِبَّةً
 فِي قُلُوبِهِمْ إِلَّا أَنْ تَقْطَعَ قُلُوبُهُمْ وَاللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ
 * إِنَّ اللَّهَ أَشْتَرَى مِنَ الْمُؤْمِنِينَ أَنْفُسَهُمْ وَأَمْوَالُهُمْ
 بِأَنَّ لَهُمُ الْجَنَّةَ يُقَاتِلُونَ فِي سَبِيلِ اللَّهِ فَيَقْتُلُونَ
 وَيُقْتَلُونَ وَعْدًا عَلَيْهِ حَقًا فِي التَّوْرَاةِ وَالْإِنجِيلِ
 وَالْقُرْآنِ وَمَنْ أَوْفَ بِعَهْدِهِ مِنَ اللَّهِ فَأَسْتَبْشِرُوا
 بِيَعْكُمُ الَّذِي بَايَعْتُمْ بِهِ وَذَلِكَ هُوَ الْفَوْزُ الْعَظِيمُ ^{٢٠}



107.- Và những kẻ đã xây một thánh đường với ý đồ làm tổn thương và chống đối (**Islām**) và làm chia rẽ hàng ngũ của những người tin tưởng và dùng nó làm một nơi ẩn nấp cho kẻ¹ đã từng gây chiến chống Allah và Sứ giả của Ngài trước đây. Và chúng thề thốt, nói: “Chúng tôi chỉ muốn làm điều phúc lành” nhưng Allah xác nhận chúng là những kẻ nói dối.

108.- Người chờ bao giờ đứng (dâng lễ) trong đó. Chắc chắn Thánh đường đã được xây dựng vào ngày đầu tiên (tại *Qubā'*) với lòng ngay chính sợ Allah mới là nơi xứng đáng cho Người đứng dâng lễ trong đó. Trong đó, có người yêu thích việc thanh sạch bản thân. Bởi vì Allah yêu thương những người thanh khiết.

109.- Vậy ai là người tốt nhất? Một người xây dựng thánh đường với lòng ngay chính sợ Allah và muốn làm hài lòng Ngài và một người xây dựng thánh đường trên một bờ đê rạn nứt chỉ chờ sụp xuống Hỏa Ngục cùng với y? Bởi vì Allah không hướng dẫn một đám người làm điều sai quấy.

110.- Ngôi thánh đường mà chúng xây dựng sẽ không bao giờ chấm dứt nỗi ngờ vực trong lòng của chúng trừ phi trái tim của chúng bị cắt ra làm hai (thì mới hết). Bởi vì Allah Hằng Biết và Thông Suốt hết (nỗi lòng của chúng).

111.- Quả thật, Allah đã mua từ những người tin tưởng sinh mạng và tài sản của họ để đổi lại cho họ Thiên đàng. Họ đã chiến đấu cho Chính-nghĩa của Allah, bởi thế họ đã giết (địch) và bị (địch) giết. (Đó là) một Lời hứa đã ràng buộc Ngài (Allah) trong (Kinh) *Taurāh*, *Injīl* và *Qur'ān*. Và ai giữ trọn lời hứa hơn Allah? Bởi thế, hãy hoan hỉ với sự đổi khác mà các người đã mặc cả với Ngài. Và đó là một thành quả vô cùng to lớn.

¹ *Abū Amir*, người đã chống đối Islām. *Abū Amir* còn được gọi là *Rāhib* (thầy tu)

الْتَّابِعُونَ الْعَدِيدُونَ الْحَمِيدُونَ السَّاهِرُونَ
 الْرَّاكِعُونَ السَّاجِدُونَ الْأَمْرُونَ بِالْمَعْرُوفِ
 وَالنَّاهُونَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَالْحَفِظُونَ لِحُدُودِ اللهِ
 وَبَشِّرِ الْمُؤْمِنِينَ ﴿١١٢﴾ مَا كَانَ لِلنَّبِيِّ وَالَّذِينَ ءَامَنُوا
 أَنْ يَسْتَغْفِرُوا لِلْمُسْرِكِينَ وَلَوْكَانُوا أُولَئِي قُرْبَى
 مِنْ بَعْدِ مَا تَبَيَّنَ لَهُمْ أَنَّهُمْ أَصْحَابُ الْجَحِيمِ ﴿١١٣﴾ وَمَا
 كَانَ أَسْتِغْفَارُ إِبْرَاهِيمَ لَأَيْهِ إِلَّا عَنْ مَوْعِدَةٍ وَعَدَهَا
 إِيَّاهُ فَلَمَّا تَبَيَّنَ لَهُ وَأَنَّهُ وَعَدُوُّ اللهِ تَبَرَّأَ مِنْهُ إِنَّ إِبْرَاهِيمَ
 لَا وَرَاءَ حَلِيمٌ ﴿١١٤﴾ وَمَا كَانَ اللهُ لِيُضِلَّ قَوْمًا بَعْدَ إِذْ
 هَدَاهُمْ حَتَّىٰ يُبَيِّنَ لَهُمْ مَا يَتَّقُونَ إِنَّ اللهَ يَعْلَمُ شَيْءًا
 عَلَيْهِمْ ﴿١١٥﴾ إِنَّ اللهَ لَهُ وَمُلْكُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ يُحِبُّ
 وَيُمِيتُ وَمَا لَكُمْ مِنْ دُونِ اللهِ مِنْ وَلِيٍّ وَلَا نَصِيرٍ ﴿١١٦﴾
 لَقَدْ تَابَ اللهُ عَلَى النَّبِيِّ وَالْمُهَاجِرِينَ وَالْأَنْصَارِ الَّذِينَ
 أَتَّبَعُوهُ فِي سَاعَةِ الْعُسْرَةِ مِنْ بَعْدِ مَا كَادُوا يَزِيغُ قُلُوبُ
 فَرِيقٍ مِنْهُمْ ثُمَّ تَابَ عَلَيْهِمْ إِنَّهُ وَبِهِمْ رَءُوفٌ رَّحِيمٌ ﴿١١٧﴾

112.- Những người ăn năn hối cải (với Allah), những người thờ phụng Ngài, những người đi đây đó để phụng sự Ngài, những người cúi đầu kính cẩn, và quì mọp phủ phục, những người truyền lệnh làm điều thiện và ngăn cấm làm điều ác và tôn trọng các giới hạn qui định bởi Allah (sẽ hoan hỉ). Và hãy báo tin vui cho những người tin tưởng.

113.- *Nabi* và những người có đức tin không được phép xin (Allah) tha thứ cho những người dân đà thần dù đó là bà con ruột thịt của họ đi nữa sau khi họ đã nhận thấy mình là những người bạn của Hỏa ngục.

114.- Và *Ibrāhīm* cầu xin (Allah) tha thứ cho người cha của mình là do lời hứa mà Người đã hứa với người cha. Nhưng khi thấy rõ người cha của mình là một kẻ thù của Allah, thì Người đoạn tuyệt với ông. Quả thật, *Ibrāhīm* là một người con có hiếu, hằng chịu đựng.

115.- Allah không phải là Đáng đã làm cho một đám người lạc hướng sau khi đã hướng dẫn họ trừ phi Ngài làm cho họ thấy rõ điều mà họ cần phải tránh. Bởi vì Allah biết hết mọi việc.

116.- Quả thật, Allah là Đáng nể quyền thống trị các tầng trời và trái đất. Ngài ban sự sống và gây cho chết. Và ngoài Allah, các người không có một Vị Bảo hộ hay một Vị Cứu tinh nào cả.

117.- Chắc chắn Allah quay lại tha thứ cho *Nabi* và các tín đồ Di cư (*Muhājir*) và các tín đồ Trợ giúp (*Ansār*) là những người đã từng theo Người (*Nabi*) trong những giờ phút khó khăn sau khi tấm lòng của một số người của họ gần muôn chao đảo; rồi Ngài quay lại tha thứ cho họ bởi vì Ngài Hằng Lượng thứ và Khoan dung.

وَعَلَى الْشَّكَلَةِ الَّذِينَ خُلِقُوا حَتَّىٰ إِذَا ضَاقَتْ عَلَيْهِمُ الْأَرْضُ
بِمَا رَحِبَتْ وَضَاقَتْ عَلَيْهِمُ أَنفُسُهُمْ وَظَنُوا أَن لَا مَلْجَأً
مِنَ اللهِ إِلَّا إِلَيْهِ ثُمَّ تَابَ عَلَيْهِمْ لِيَتُوبُوا إِنَّ اللهَ هُوَ التَّوَابُ
الْرَّحِيمُ ﴿١١٨﴾ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اتَّقُوا اللهَ وَكُونُوا مَعَ
الصَّادِقِينَ ﴿١١٩﴾ مَا كَانَ لِأَهْلِ الْمَدِينَةِ وَمَنْ حَوْلَهُمْ
مِنَ الْأَعْرَابِ أَن يَتَخَلَّفُوا عَنِ الرَّسُولِ اللهِ وَلَا يَرْغِبُوا
بِأَنفُسِهِمْ عَنْ نَفْسِهِمْ ذَلِكَ بِأَنَّهُمْ لَا يُصِيبُهُمْ ظَمَاءٌ
وَلَا نَصَبٌ وَلَا مَخْمَصَةٌ فِي سَبِيلِ اللهِ وَلَا يَطْعُونَ مَوْطِئًا
يَغِيظُ الْكُفَّارَ وَلَا يَنَالُونَ مِنْ عَدُوٍّ نَيْلًا إِلَّا كُتِبَ
لَهُمْ بِهِ عَمَلٌ صَالِحٌ إِنَّ اللهَ لَا يُضِيعُ أَجْرَ الْمُحْسِنِينَ
وَلَا يُنْفِقُونَ نَفَقَةً صَغِيرَةً وَلَا كَبِيرَةً وَلَا يَقْطَعُونَ
وَادِيًا إِلَّا كُتِبَ لَهُمْ لِيَجْزِيَهُمُ اللهُ أَحْسَنَ مَا كَانُوا
يَعْمَلُونَ ﴿١٢٠﴾ وَمَا كَانَ الْمُؤْمِنُونَ لِيَنْفِرُوا كَافَةً
فَلَوْلَا نَفَرَ مِنْ كُلِّ فِرْقَةٍ مِنْهُمْ طَائِفَةٌ لِيَتَفَقَّهُوا فِي الَّذِينَ
وَلِيُنذِرُوا قَوْمَهُمْ إِذَا رَجَعُوا إِلَيْهِمْ لَعَلَّهُمْ يَحْذَرُونَ ﴿١٢١﴾



118.- Và cuối cùng Ngài (Allah) tha thứ cho ba người (*Ka'b, Murārah và Hilāl*) đã bị án treo. (Họ cảm thấy nhục) đến mức trái đất tuy rộng thênh thang bỗng nhiên trở thành chật hẹp đối với linh hồn của họ; và họ nhận thấy không còn chỗ nào để chạy trốn khỏi Allah trừ phi chạy đến tạ tội với Ngài. Rồi Ngài quay lại tha thứ để cho họ có dịp ăn năn hối cải. Bởi vì Allah là Đáng Hằng Đoái thương Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

119.- Hỡi những ai có niềm tin! Hãy sợ Allah và hãy nhập đoàn với những người chân thật.

120.- Thị dân của thành phố Madīnah và những người Ả-rập du mục sống lân cận không được bỏ mặc Sứ giả của Allah (đi chiến đấu một mình) cũng không được quý mảng sống của mình hơn mảng sống của *Nabi*. Như thế là vì mọi khó khăn mà họ gặp phải trên đường đi chiến đấu sẽ được Allah ghi công cho họ chẳng hạn như chịu khát, chịu mệt, chịu đói vì Chính-nghĩa của Allah hoặc như mỗi bước chân của họ bước đi sẽ làm cho những kẻ không tin nổi giận hoặc như mọi thắng lợi mà họ đã đạt được từ kẻ thù: tất cả đều được xem là việc thiện của họ. Bởi vì Allah sẽ không làm mất phần thưởng của những người làm tốt.

121.- Cũng như món tiền, dù nhỏ hay lớn (ít hay nhiều) mà họ chi dùng (cho Chính-nghĩa của Allah) hoặc như việc băng qua các thung lũng, tất cả đều được ghi công cho họ để Allah dựa vào đó mà tưởng thưởng họ về những việc làm tốt của họ.

122.- Và những người có đức tin không bắt buộc phải đi chiến đấu tất cả. Nếu mỗi thành phần cử một nhóm người của họ đi chinh chiến để học hỏi (các vấn đề) tôn giáo và khi trở về để giáo dục lại dân chúng thì cách đó sẽ giúp họ tránh phạm tội.

يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا قَاتِلُوا الَّذِينَ يَلُونَكُمْ مِّنَ الْكُفَّارِ
 وَلَا يَجِدُوا فِيهِمْ غُلْظَةً وَأَعْلَمُوا أَنَّ اللَّهَ مَعَ الْمُتَّقِينَ
 وَإِذَا مَا أَنْزَلْتَ سُورَةً فَمِنْهُمْ مَنْ يَقُولُ أَيُّكُمْ زَادَتْهُ
 هَذِهِ إِيمَانًا فَإِنَّمَا الَّذِينَ ءَامَنُوا فَرَادَتْهُمْ إِيمَانًا وَهُمْ
 يَسْتَبِشُونَ ١٢٣ وَإِنَّمَا الَّذِينَ فِي قُلُوبِهِمْ مَرْضٌ فَرَادَتْهُمْ
 رِجْسًا إِلَى رِجْسِهِمْ وَمَا تُوْا وَهُمْ كَافِرُونَ ١٢٤ أَوْ لَا
 يَرَوْنَ أَنَّهُمْ يُفْلِتُونَ فِي كُلِّ عَامٍ مَرَّةً أَوْ مَرَّتَيْنِ
 ثُمَّ لَا يَتُوبُونَ وَلَا هُمْ يَذَّكَّرُونَ ١٢٥ وَإِذَا مَا
 أَنْزَلْتَ سُورَةً نَظَرَ بَعْضُهُمْ إِلَى بَعْضٍ هَلْ يَرَى كُمْ
 مِّنْ أَحَدِثُمْ أَنْصَرَفُوا صَرَفَ اللَّهُ قُلُوبَهُمْ بِأَنَّهُمْ قَوْمٌ
 لَا يَفْقَهُونَ ١٢٦ لَقَدْ جَاءَكُمْ رَسُولٌ مِّنْ أَنفُسِكُمْ
 عَزِيزٌ عَلَيْهِ مَا عَنِتُّمْ حَرِيصٌ عَلَيْكُمْ بِالْمُؤْمِنِينَ
 رَءُوفٌ رَّحِيمٌ ١٢٧ فَإِنْ تَوَلُّوْا فَقُلْ حَسِيَ اللَّهُ لَا إِلَهَ
 إِلَّا هُوَ عَلَيْهِ تَوَكَّلُ وَهُوَ رَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ ١٢٨

123.- Hỡi những ai có niềm tin! Hãy đánh những kẻ không tin ở gần các ngươi và tỏ cho chúng thấy các ngươi cứng rắn; và hãy biết rằng Allah sát cánh với những người sợ Ngài.

124.- Và khi có một Chương kinh được ban xuống thì có người trong bọn chúng lên tiếng: “Ai trong quý vị sẽ tăng thêm đức tin với nó?” Bởi thế, đối với những ai có đức tin thì nó sẽ gia tăng đức tin cho họ và họ hoan hỉ.

125.- Còn đối với những ai mang một chứng bệnh (nghi hoặc) trong lòng, thì nó sẽ làm cho bệnh tình của họ ô-nhiễm thêm, cái này chồng lên cái kia và chúng sẽ chết trong tình trạng mất đức tin.

126.- Há chúng không nhận thấy mỗi năm chúng đã gặp tai họa một hay hai lần hay sao? Rồi chúng không chịu ăn năn hối cải và không chịu tỉnh ngộ.

127.- Và khi có một Chương kinh nào được ban xuống, chúng nhìn nhau (có ý hỏi): “Có người nào nhìn thấy quý vị hay chẳng?” Allah xoay tấm lòng của chúng đi nơi khác bởi vì chúng là một đám người không hiểu gì cả.

128.- (Hỡi người dân!) Chắc chắn một Sứ giả xuất thân từ các người đến gặp các người, Người buồn rầu khi thấy các người đau khổ, và hết sức lo lắng cho các người. Người đại lượng và khoan dung đối với những người tin tưởng.

129.- Nhưng nếu chúng từ chối thì hãy bảo chúng: “Allah đủ cho ta. Không có Thượng Đế nào khác duy chỉ Ngài (là Thượng Đế). Ta phó thác cho Ngài bởi vì Ngài là *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của Chiếc Ngai vương Chí đại.”